

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 129/2022/HS-ST
Ngày 23-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hào

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tư

Bà Hà Thị Mão

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 131/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hải D, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1995 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Đường N, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Đường Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Ánh và bà Đào Thị Hạnh; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/7/2022; tạm giam từ ngày 30/7/2022; có mặt.

2. Phạm Quang T, sinh ngày 16 tháng 3 năm 2001 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đường N, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quang Tuấn và bà Cao Thị Phụng; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/7/2022; tạm giam từ ngày 30/7/2022; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Trần Sỹ T1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hải D và Phạm Quang T có mối quan hệ bạn bè với nhau. Từ khoảng tháng 6 năm 2022, T và D nảy sinh ý định mua ma túy cần sa về bán lại kiếm lời. Cả hai thống nhất mỗi người góp 2.250.000 đồng. Sau đó, D một mình đi lên khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói nilon kích thước khoảng 12cm x 08cm bên trong chứa ma túy cần sa với giá 4.500.000 đồng rồi mang về nhà D. Tại đây, D và T chia một ít ma túy cần sa vừa mua được vào 02 lọ thủy tinh và 03 gói nilon nhỏ mỗi gói có kích thước khoảng 03cm x 05cm, số ma túy còn lại vẫn để trong gói kích thước 12cm x 08cm. D và T dự định sẽ bán lại tất cả số ma túy trên với giá 7.500.000 đồng, nếu bán hết số ma túy sẽ thu lời được 3.000.000 đồng, mỗi người hưởng một nửa.

Khoảng 16 giờ ngày 24/7/2022, T nhận được điện thoại của Trần Sỹ T1 (là bạn của T) hỏi mua 01 gói ma túy cần sa với giá 650.000 đồng, T đồng ý hẹn T1 đến trước cửa nhà số 687 đường Nguyễn Bình Khiêm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng để giao dịch. Sau đó, T đến nhà D được D đưa 01 gói ma túy kích thước khoảng 03cm x 05cm trong chứa ma túy cần sa mang bán cho T1 rồi quay lại nhà D chia cho D số tiền 325.000 đồng.

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 25/7/2022, T điều khiển xe máy nhãn hiệu Airblade màu đen đỏ Biển kiểm soát: 15B2-110.18 đến đón D. D lấy trong nhà ra 02 gói nilon kích thước mỗi gói khoảng 03cm x 05cm bên trong chứa ma túy cần sa cất giấu vào túi quần D đang mặc, mục đích để có khách hỏi mua sẽ bán. Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi T và D đi đến khu vực cầu vượt Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thì bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng.

Tang vật thu giữ: Thu trong túi quần bên trái phía trước Nguyễn Hải D đang mặc 02 gói nilon kích thước khoảng 03cm x 05cm bên trong đều chứa cục thảo mộc khô (niêm phong mẫu số 01) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ; thu của Nguyễn Quang T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu ghi và 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu đen đỏ Biển kiểm soát: 15B2-110.18.

T1 hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hải D tại số 1/6/369 đường Đằng Hải, tổ 02, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, cơ quan Công an thu giữ dưới gầm bàn cạnh tủ đồ 01 cối xay hình trụ tròn cao khoảng 5cm

bên trong cối còn bám dính thảo mộc khô (niêm phong mẫu số 02), 01 ống nhựa dài khoảng 04cm có cắt vát 01 đầu. Thu tại vị trí tủ kê cạnh đầu giường 01 lọ thủy tinh hình trụ tròn cao khoảng 10cm, bán kính miệng lọ khoảng 3,5cm, bên trong chứa cục thảo mộc khô; 01 lọ thủy tinh hình trụ tròn cao khoảng 11cm, bán kính miệng lọ khoảng 04cm có nắp màu đỏ bên trong chứa các cục thảo mộc khô; 01 gói nilon kích thước khoảng 12cm x 08cm bên trong chứa các cục thảo mộc khô (cùng niêm phong mẫu số 03); 01 cân tiểu ly, vỏ gói nilon kích thước các loại. Thu cạnh bàn 01 bộ sử dụng ma túy cần sa bằng thủy tinh.

T1 hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Quang T tại số 7/17 đường Ngô Quyền, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, cơ quan Công an không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Kết luận giám định số 364/KL-KTHS(MT) ngày 28/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Thảo mộc khô của mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,51 gam, là loại cần sa (hoa, lá cây cần sa). Thảo mộc khô, vụn bám dính trong hộp kim loại dạng cối nghiền của mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, loại cần sa (hoa, lá cây cần sa). Không đủ điều kiện xác định khối lượng ma túy bám dính trên. Thảo mộc khô của mẫu số 03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 78,93 gam, là loại cần sa (hoa, lá cây cần sa).

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu đen đỏ, Biển kiểm soát: 15B2-110.18 thuộc sở hữu của chị Huỳnh Thị Hường, sinh năm 1972; nơi cư trú: Số 9A U3 phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, là bác họ của Phạm Quang T. Ngày 25/7/2022, chị Hường không biết việc T mượn xe để chở D mang theo ma túy như trên. Ngày 12/10/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị Hường.

- 02 phong bì niêm phong số 364MT/PC09 bên trong chứa ma túy cùng toàn bộ vỏ bao gói của các mẫu vật, 364MT-A/PC09 bên trong chứa 01 hộp kim loại dạng cối nghiền niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định; 01 cân tiểu ly, 01 ống nhựa dài khoảng 04cm một đầu cắt vát, 01 bộ dụng cụ dụng ma túy cần sa bằng thủy tinh, nhiều vỏ gói nilon kích thước các loại; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu ghi đã qua sử dụng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng quản lý.

Tại Bản Cáo trạng số 142/CT-VKSNQ ngày 26/10/2022, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Nguyễn Hải D và Phạm Quang T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hải D và Phạm Quang T khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hải D với mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù, Phạm Quang T với mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 364MT/PC09 bên trong chứa ma túy cùng toàn bộ vỏ bao gói của các mẫu vật, 364MT-A/PC09 bên trong chứa 01 hộp kim loại dạng cối nghiền niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định; 01 cân tiểu ly, 01 ống nhựa dài khoảng 04cm một đầu cắt vát, 01 bộ dụng cụ dụng ma túy cần sa bằng thủy tinh, nhiều vỏ gói nilon kích thước các loại; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu ghi các bị cáo sử dụng vào mục đích mua bán ma túy. Buộc mỗi bị cáo phải nộp lại số tiền 325.000 đồng bán ma túy cho Trần Sỹ T1 để sung công quỹ Nhà nước. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người làm chứng: Người làm chứng là anh Trần Sỹ T1 đã được Tòa án triệu tập tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử T1 hành xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Hải D, Phạm Quang T bàn bạc thống nhất góp tiền mua ma túy hoa, lá cây cần sa về bán lại kiếm lời. Ngày 24/7/2022, D, T đã bán trái phép cho Trần Sỹ T1 01 gói ma túy hoa, lá cây cần sa với giá 650.000 đồng. Ngày 25/7/2022, tại khu vực cầu vượt Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, D, T bị bắt quả tang khi đang cất giấu 0,51 gam ma túy hoa, lá cây cần sa. Ngoài ra, D và T còn cất giấu 78,93 gam ma túy hoa, lá cây cần sa tại nhà D. Tổng khối lượng 79,44 gam ma túy hoa, lá cây cần sa D và T cất giấu đều nhằm mục đích bán kiếm lời. Như vậy, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu T đồng phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 17, khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Do đó, cần buộc các bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục và răn đe, phòng ngừa tội phạm.

- Về nhân thân:

[6] Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[7] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[8] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ khai báo T khẩn nên đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về vai trò trong đồng phạm:

[9] Các bị cáo cùng thống nhất mỗi người góp 2.250.000 đồng để mua ma túy về cùng bán và kiếm lời để chia nhau. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Hải D là người trực tiếp đi mua ma túy và cất giữ ma túy tại nhà mình. Khi bị bắt giữ, bị cáo D cũng là người đang cất giữ ma túy trong người. Như vậy, vai trò của bị cáo D cao hơn bị cáo T trong đồng phạm. Vì vậy, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo D phải cao hơn bị cáo T theo quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[10] Các bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[11] Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 364MT/PC09 bên trong chứa ma túy cùng toàn bộ vỏ bao gói của các mẫu vật, 364MT-A/PC09 bên trong chứa 01 hộp kim loại dạng cối nghiền niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định; 01 cân tiểu ly, 01 ống nhựa dài khoảng 04cm một đầu cắt vát, 01 bộ dụng cụ dụng ma túy cần sa bằng thủy tinh, nhiều vỏ gói nilon kích thước các loại là các công cụ, phương tiện phạm tội; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu ghi các bị cáo sử dụng vào mục đích liên lạc để thực hiện việc mua bán ma túy. Buộc mỗi bị cáo phải nộp lại số tiền 325.000 đồng bán ma túy cho Trần Sỹ T1 để sung công quỹ Nhà nước.

- Về án phí:

[12] Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[13] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[14] Trong vụ án này, đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Hải D, quá trình điều tra không xác minh được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[15] Đối với Trần Sỹ T1 là người mua ma túy của Phạm Quang T về sử dụng, cơ quan Công an đã quyết định xử phạt hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Nguyễn Hải D 30 (ba mươi) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 25/7/2022.

Phạm Quang T 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 25/7/2022.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 364MT/PC09 bên trong chứa ma túy cùng toàn bộ vỏ bao gói của các mẫu vật, 364MT-A/PC09 bên trong chứa 01 hộp kim loại dạng cối nghiền niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định; 01 cân tiểu ly, 01 ống nhựa dài khoảng 04cm một đầu cắt vát, 01 bộ dụng cụ dụng ma túy cần sa bằng thủy tinh, nhiều vỏ gói nilon kích thước các loại; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ (là máy cũ đã qua sử dụng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu ghi (là máy cũ đã qua sử dụng) theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Các bị cáo Nguyễn Hải D và Phạm Quang T mỗi bị cáo phải nộp lại số tiền 325.000 (ba trăm hai mươi lăm nghìn) đồng sung công quỹ Nhà nước.

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Hải D và Phạm Quang T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo Nguyễn Hải D và Phạm Quang T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hảo

